

TÒA ÁN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT  
NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 341/2024/HNGĐ-ST

Ngày 17-12-2024

V/v tranh chấp xác định cha cho con

NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Bùi Thị Thúy Hà

*Các Hội thẩm nhân dân:*

Ông Phạm Mạnh Hùng

Bà Nguyễn Thị Luyến

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Trần Thị Thu Huệ - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng.

- **Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Hải Phòng tham gia phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Thu Hà - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 12 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng xét xử công khai vụ án thụ lý số 290/2024/TLST-HNGĐ ngày 22 tháng 10 năm 2024 về việc tranh chấp xác định cha cho con theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 314/2024/QĐXXST-HNGĐ ngày 04 tháng 12 năm 2024, giữa các đương sự:

- **Nguyên đơn:** Chị Vũ Thị L, sinh năm 1981; nơi cư trú: Thôn N, xã T, huyện A, thành phố Hải Phòng; vắng mặt;

- **Bị đơn:** Anh Phạm Văn T, sinh năm 1976; nơi cư trú: Thôn N, xã T, huyện A, thành phố Hải Phòng; vắng mặt;

- **Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:** Ông HA SAN VAN (Hà Văn S), sinh năm 1970; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Số A H, phường H, quận H, thành phố Hải Phòng; nơi ở hiện tại: I, New Zealand; vắng mặt.

**NỘI LUY VỤ ÁN:**

*Theo đơn khởi kiện và bản tự khai, nguyên đơn là chị Vũ Thị L trình bày:*

Chị Vũ Thị L kết hôn với anh HA SAN VAN trên cơ sở tự nguyện của hai

bên, có tổ chức lễ cưới theo phong tục tập quán của địa phương và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân huyện A, thành phố Hải Phòng vào ngày 27/02/2020. Quá trình chung sống của vợ chồng hạnh phúc một thời gian ngắn thì phát sinh mâu thuẫn nên anh chị đã làm thủ tục ly hôn tại Việt Nam theo Quyết định Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự số 25/2022/QĐST-HNGĐ ngày 30/11/2022 của Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng. Trong thời gian có quan hệ hôn nhân với anh HA SAN VAN, chị L có quen biết anh Phạm Văn T và có quan hệ tình cảm với nhau. Sau đó chị L đã mang thai với anh T và sinh 01 bé gái dự kiến đặt tên là Phạm Vũ Quỳnh N, theo Giấy chứng sinh số 286 quyển số 01-2014 của Bệnh viện K, thành phố Hải Phòng vào ngày 26/02/2024. Nay chị L làm đơn khởi kiện yêu cầu Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng xác định anh Phạm Văn T là cha đẻ của cháu bé sinh ngày 26/02/2024, có tên dự sinh là Phạm Vũ Quỳnh N, theo Giấy chứng sinh số 286 quyển số 01-2014 của Bệnh viện K, thành phố Hải Phòng.

*Tại Bản tự khai, bị đơn là anh Phạm Văn T trình bày như sau:*

Anh thống nhất với lời trình bày của chị Vũ Thị L về việc kết hôn, ly hôn giữa chị L và anh HA SAN VAN. Trong thời gian anh HA SAN VAN và chị L ly thân, anh T và chị L có quen biết nhau và nảy sinh quan hệ tình cảm. Sau đó chị L đã mang thai với anh và sinh được 01 bé gái dự kiến đặt tên là Phạm Vũ Quỳnh N, theo Giấy chứng sinh số 286 quyển số 01-2014 của Bệnh viện K, thành phố Hải Phòng vào ngày 26/02/2024. Nay chị L khởi kiện yêu cầu Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng xác định anh T là cha đẻ của cháu Phạm Vũ Quỳnh N mà chị L sinh ra vào ngày 26/02/2024, anh T hoàn toàn đồng ý.

*Tại Bản tự khai, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan là anh HA SAN VAN trình bày như sau:*

Anh thống nhất với lời trình bày của chị L về việc kết hôn, ly hôn. Anh xác nhận anh và chị L không có con chung. Anh HA SAN VAN khẳng định cháu Phạm Vũ Quỳnh N không phải là con của anh với chị L mà là con của chị L và anh T. Nay chị L khởi kiện yêu cầu Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng xác định anh T là cha đẻ của cháu Phạm Vũ Quỳnh N mà chị L sinh ra vào ngày 26/02/2024, anh hoàn toàn đồng ý.

Do anh HA SAN VAN không thể thực hiện việc hợp pháp hóa lãnh sự, Tòa án đã tiến hành trưng cầu giám định chữ ký, chữ viết của anh HA SAN VAN trong bản tự khai với chữ ký, chữ viết trong bản chính Giấy chứng nhận kết hôn. Tại Kết luận giám định số 3382/KL-KTHS ngày 12/11/2024 của Phòng K1 Công an thành phố H thể hiện đúng chữ ký, chữ viết của anh HA SAN VAN.

*Phát biểu của đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Hải Phòng:*

Về việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án: Thẩm

phán, Hội đồng xét xử cấp sơ thẩm đã chấp hành đúng các quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự; các đương sự đã thực hiện đúng các quyền và nghĩa vụ đúng theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Về quan điểm giải quyết vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, xử: Xác định anh Phạm Văn T là cha đẻ của cháu Phạm Vũ Quỳnh N do chị L sinh ra vào ngày 26/02/2024 theo Giấy chứng sinh số 286 quyển số 01-2014 của Bệnh viện K, thành phố Hải Phòng. Ngoài ra đề nghị tuyên về án phí và quyền kháng cáo của các đương sự theo quy định pháp luật.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:**

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên toà và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định:

*- Về tố tụng:*

[1] Về quan hệ pháp luật và thẩm quyền giải quyết: Chị Vũ Thị L khởi kiện yêu cầu Tòa án xác định anh Phạm Văn T là cha đẻ của cháu Phạm Vũ Quỳnh N nên quan hệ pháp luật trong vụ án là “tranh chấp xác định cha cho con”. Nguyên đơn là chị Vũ Thị L và bị đơn là anh Phạm Văn T hiện nay đang cư trú tại Hải Phòng, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan là anh HA SAN VAN có nơi cư trú ở New Zealand. Theo quy định tại khoản 4 Điều 28; khoản 3 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 37; điểm a khoản 1 Điều 39; điểm d khoản 1 Điều 469 của Bộ luật Tố tụng dân sự, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng.

[2] Về việc vắng mặt của các đương sự: Chị Vũ Thị L, anh Phạm Văn T và anh HA SAN VAN vắng mặt, có yêu cầu Tòa án xét xử vắng mặt. Do vậy, Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng tiến hành xét xử vắng mặt các đương sự theo khoản 1 Điều 227, khoản 1 Điều 228, Điều 238 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

*- Về nội dung:*

[3] Về việc xác định cha cho con: Các đương sự đều thống nhất: Anh Phạm Văn T là cha đẻ của cháu Phạm Vũ Quỳnh N do chị L sinh ra vào ngày 26/02/2024 theo Giấy chứng sinh số 286 quyển số 01-2014 của Bệnh viện K, thành phố Hải Phòng. Tại Kết luận giám định số 1279/KL-KTHS của Phòng K1 - Công an thành phố H đề ngày 10 tháng 11 năm 2024 thể hiện anh Phạm Văn T và cháu Phạm Vũ Quỳnh N có cùng quan hệ huyết thống cha-con với độ tin cậy là 99,999999%. Xét thấy có đủ cơ sở xác định anh Phạm Văn T là cha đẻ của cháu Phạm Vũ Quỳnh N, căn cứ vào Điều 88, Điều 89 của Luật Hôn nhân và Gia đình, Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu xác định cha cho con của chị Vũ

Thị L.

[4] Về án phí dân sự sơ thẩm: Các đương sự được miễn án phí dân sự sơ thẩm.

[5] Về quyền kháng cáo: Các đương sự được quyền kháng cáo bản án theo quy định.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ khoản 4 Điều 28, khoản 3 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 37, điểm a khoản 1 Điều 39; khoản 4 Điều 147, khoản 2 Điều 227, khoản 1, khoản 3 Điều 228, Điều 238, Điều 479 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 88, Điều 89, Điều 107, Điều 110, Điều 116, Điều 117 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội,

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Vũ Thị L về việc xác định cha cho con:

Xác định anh Phạm Văn T, sinh năm 1976 là cha đẻ của cháu Phạm Vũ Quỳnh N do chị Vũ Thị L sinh ra vào ngày 26/02/2024 theo Giấy chứng sinh số 286 quyển số 01-2014 của Bệnh viện K, thành phố Hải Phòng.

2. Về án phí dân sự sơ thẩm: Các đương sự được miễn án phí dân sự sơ thẩm.

3. Về quyền kháng cáo:

Chị Vũ Thị L được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ hoặc niêm yết theo quy định của pháp luật.

Anh Phạm Văn T được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ hoặc niêm yết theo quy định của pháp luật.

Anh HA SAN VAN được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 01 (một) tháng kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ hoặc niêm yết theo quy định của pháp luật.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện

thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 của Luật Thi hành án dân sự được sửa đổi bổ sung năm 2014. Thời hiệu thi hành án dân sự được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự được sửa đổi bổ sung năm 2014./.

***Nơi nhận:***

- VKSND TP Hải Phòng;
- Cục THADS TP Hải Phòng;
- Các đương sự (để thi hành);
- Lưu: HCTP, hồ sơ vụ án.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Bùi Thị Thúy Hà**

**THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ**

**THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Thanh Hải**

**Cao Thị Hạ**

**Bùi Thị Thúy Hà**